

Bản án số: 05/2023/HS-PT
Ngày: 05/01/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Phan Thanh Tùng

Các Thẩm phán:

ông Đỗ Đình Thanh

ông Đặng Văn Ý

- **Thư ký phiên tòa:** ông Lê Văn Duẩn, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** ông Đoàn Văn Vâng, Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 207/2022/TLPT-HS ngày 06/04/2022 đối với bị cáo Võ Văn T;

Do có kháng cáo của bị cáo và kháng cáo của người bị hại đối với bản án Hình sự sơ thẩm số 31/2022/HS-ST ngày 22/02/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Võ Văn T; sinh năm 1979 tại thành phố Đà Nẵng;

Nơi đăng ký thường trú: tổ 6, phường Hòa Thuận Tây, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Nơi ở trước khi bị bắt: 68 Hồng Hà, phường 2, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Nghề nghiệp: kinh doanh; trình độ học vấn: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con của ông Võ Văn Diệu, sinh năm 1932 và con của bà Trần Thị Hảo, sinh năm 1946; gia đình có 03 chị em (bị cáo là người thứ hai); bị cáo có vợ tên là Nguyễn Thị Phương, sinh năm 1977, có 03 người con (lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2018).

Tiền án, tiền sự: không.

Về nhân thân:

-Vào ngày 17/11/1999, Cơ quan Cảnh sát điều tra-Công an quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh khởi tố Võ Văn T về tội “*Cướp tài sản*”. Đến

ngày 10/12/1999, Cơ quan Cảnh sát điều tra-Công an quận Phú Nhuận ra quyết định đình chỉ điều tra đối với Võ Văn T.

-Vào ngày 22/07/2010 Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tuyên phạt Võ Văn T 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 tháng, về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Bị cáo bị bắt ngày 24/02/2020 (theo lệnh bắt bị can để tạm giam số 207/CSKT ngày 03/02/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra-Công an tỉnh Đồng Nai). Hiện nay, Võ Văn T đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Võ Văn T:

- Luật sư Nguyễn Văn Tài, Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

Người bị hại có kháng cáo:

Ông Yap Wee Chong (tên thường gọi là Albert Yap), sinh năm 1966 tại Malaysia (vắng mặt vì đương sự có văn bản ghi ngày 26/08/2022, yêu cầu được vắng mặt khi Tòa án xét xử vụ án);

Cư trú tại: 7 Trần Phú, phường 2, quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Yap Wee Chong:

Luật sư Trương Quốc Quyền, Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến kháng cáo:

1/Ông Đào Quốc Khánh, sinh năm 1994 (vắng mặt);

Địa chỉ: 362/1 Nguyễn Tri Phương, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

2/Ông Cao Văn Ngọc, sinh năm 1974 (vắng mặt);

Địa chỉ: 21A lầu 1, Phú Giáo, phường 14, quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngoài ra, trong vụ án này, còn có những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác, nhưng họ không có kháng cáo, Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Văn T là Chủ tịch Hội đồng quản trị, kiêm người đại diện theo pháp luật và kiêm Giám đốc công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng kỹ thuật cao Quang Long (gọi tắt là công ty Quang Long).

Vào ngày 16/12/2014, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Đồng Nai ra quyết định số 3963/QĐ-UBND về việc thành lập cụm công nghiệp cơ khí vật liệu xây

dựng và chế biến nông sản Phú Thanh (tại xã Phú Thanh, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai), UBND huyện Tân Phú là chủ đầu tư, và ngày 13/01/2017, UBND tỉnh Đồng Nai ra văn bản số 407/UBND-ĐT về việc thỏa thuận địa điểm cho công ty Quang Long đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp Phú Thanh.

Vào ngày 15/01/2019, UBND tỉnh Đồng Nai ra quyết định số 168/QĐ-UBND về việc sửa đổi, bổ sung quyết định số 3963/QĐ-UBND ngày 16/12/2014, cụm công nghiệp cơ khí vật liệu xây dựng và chế biến nông sản Phú Thanh, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai đổi thành “Cụm Công nghiệp Phú Thanh, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai” và giao cho công ty Quang Long làm chủ đầu tư dự án nhưng yêu cầu đến năm 2020 là phải thực hiện xong tiến độ bồi thường, giải phóng mặt bằng, thiết kế kỹ thuật và tổ chức thi công hoàn chỉnh hệ thống hạ tầng kỹ thuật.

Tuy nhiên, sau nhiều lần góp ý và điều chỉnh hồ sơ, thì đến nay, dự án cụm công nghiệp Phú Thanh do công ty Quang Long làm chủ đầu tư vẫn chưa được UBND tỉnh Đồng Nai quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư. Vì vậy, cho đến ngày nay, việc giải phóng mặt bằng và triển khai thực hiện hạ tầng kỹ thuật dự án vẫn chưa thực hiện.

Vào ngày 20/01/2018, thông qua sự giới thiệu của ông Lê Song Tùng (sinh năm 1976, thường trú tại số K2-17, Chu Văn An, phường 26, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh), Võ Văn T ký kết hợp đồng hợp tác đầu tư số 01-HTĐT/2018 về “Dự án trang trại nuôi Yến và khu du lịch sinh thái tại xã Nam Cát Tiên, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai” với ông Yap Wee Chong (tên gọi khác Albert Yap, sinh năm 1966, quốc tịch Malaysia, hiện cư trú tại số 7, đường Trần Phú, phường 4, quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh). Theo hợp đồng, công ty Quang Long đứng tư cách pháp nhân, có trách nhiệm lập hồ sơ đề nghị UBND huyện Tân Phú, UBND tỉnh Đồng Nai phê duyệt quyết định giao đất, quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư dự án; làm thủ tục đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy phép xây dựng và đề xuất các ưu đãi về thuế hỗ trợ doanh nghiệp. Nhiệm vụ của ông Yap Wee Chong là đảm bảo nguồn tài chính để giao cho Võ Văn T, xin dự án và triển khai thực hiện dự án nêu trên.

Sau khi ký hợp đồng với ông Yap Wee Chong, đến tháng 04/2018, công ty Quang Long gửi “Hồ sơ xin quyết định chủ trương đầu tư” đến Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai để xin phép đầu tư trang trại nuôi chim Yến và chế biến sản phẩm từ Yến. Ngày 17/04/2018, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai có văn bản số 1350/SKHĐT-KTN, đề nghị UBND tỉnh Đồng Nai chỉ đạo các Sở, ngành liên quan, tiến hành khảo sát đánh giá và cho ý kiến (gồm có: Sở Tài nguyên Môi trường; Sở Xây dựng; Sở Giao thông vận tải; Sở Tài chính; Sở Nông nghiệp và

Phát triển nông thôn; Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh). Sau khi tổng hợp các ý kiến đánh giá của các Sở, ngành, vào ngày 28/05/2018, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai ra văn bản báo cáo số 1956/SKHĐT-KTN gửi UBND tỉnh Đồng Nai và thông báo cho công ty Quang Long biết rằng vị trí của dự án chưa phù hợp với quy hoạch sử dụng đất và quy hoạch nông thôn mới đã được duyệt; hiện nay chưa có quy định đối với việc nhập khẩu trứng Yến để ấp nở và nuôi. Mặt khác chim Yến chưa có trong danh mục giống vật nuôi được sản xuất, kinh doanh tại Việt Nam; nhà đầu tư (là công ty Quang Long) cũng chưa chứng minh được năng lực tài chính để thực hiện dự án. Vì vậy, vào ngày 11/06/2018 UBND tỉnh Đồng Nai ra văn bản số 5990/UBND-CNN xác định rằng UBND tỉnh Đồng Nai không có cơ sở để xem xét, chấp thuận quyết định chủ trương đầu tư dự án.

Mặc dù nhận được các văn bản thông báo, xác nhận nội dung như trên, nhưng Võ Văn T vẫn tiếp tục ký các văn bản số 20/CV-QL ngày 12/06/2018; văn bản số 30/CV-QL ngày 10/09/2018, đề nghị UBND tỉnh Đồng Nai điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đối với diện tích đất dự kiến thực hiện dự án/hoặc xem xét chấp thuận chủ trương đầu tư dự án trước, để công ty có thể triển khai các bước liên quan trong khi chờ điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất của huyện Tân Phú được phê duyệt. Tuy nhiên, sau đó, tại các văn bản số 3511/SKHĐT-KTN ngày 07/9/2018, văn bản số 3834/SKHĐT-KTN ngày 02/10/2018 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai đề xuất với UBND tỉnh Đồng Nai gửi công ty Quang Long, thì các văn bản này vẫn xác định rằng chưa có cơ sở xem xét, chấp thuận chủ trương đầu tư đối với dự án của công ty Quang Long nói trên. Đến ngày 08/04/2019, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai tiếp tục có văn bản báo cáo số 1231/SKHĐT-KTN và kiến nghị UBND tỉnh Đồng Nai tạm ngưng xử lý hồ sơ của công ty Quang Long.

Mặc dù dự án nuôi chim Yến chưa được cấp giấy phép hoạt động và chưa xây dựng xong, nhưng Võ Văn T đã bàn bạc với ông Yap Wee Chong, thành lập công ty cổ phần sinh thái Manna Việt Nam (gọi tắt là công ty Manna, trụ sở chính tại khu 7, thị trấn Tân Phú, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, ngành nghề kinh doanh chính là xây dựng công trình, dịch vụ ăn uống, kiến trúc tư vấn và chăn nuôi gia cầm.....), do bà Nguyễn Thị Phương (sinh năm 1977, là vợ của Võ Văn T) đứng tên đại diện theo pháp luật, kiêm Chủ tịch hội đồng quản trị, kiêm Giám đốc và được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp giấy phép kinh doanh vào ngày 01/03/2018.

Vì ông Yap Wee Chong chưa có tài khoản riêng tại Việt Nam, nên từ ngày 31/01/2018 đến ngày 03/10/2018, ông Chong đã mượn tài khoản của các ông, bà Kim Sim Poh, Nguyễn Thụy Trâm Anh, Lê Song Tùng, Lê Hồng Trung và ông

Phan Lê Anh Kiệt để chuyển tổng cộng số tiền 22.185.592.000 đồng cho Võ Văn T nhằm thực hiện dự án, cụ thể như sau: ông Yap Wee Chong 01 lần chuyển khoản 1.820.000.000 đồng cho Võ Văn T vào tài khoản số 1080.0029.8382 của công ty Quang Long do Đào Quốc Khánh làm chủ tài khoản và 09 lần chuyển khoản số tiền 20.365.592.000 đồng cho Võ Văn T vào tài khoản số 1060.0046.3066 của công ty Manna do Nguyễn Thị Phương làm chủ tài khoản, cùng mở tại Ngân hàng Đại Chúng (PVcom bank) - Chi nhánh Gia Định, Thành Phố Hồ Chí Minh. Võ Văn T được Đào Quốc Khánh và Nguyễn Thị Phương cùng ủy quyền đồng sở hữu cả hai tài khoản này, nên Võ Văn T có quyền ký séc, ủy nhiệm chi, chuyển khoản và ký giấy rút tiền mặt tại ngân hàng.

Trong thời gian từ ngày 31/01/2018 đến ngày 03/10/2018, Võ Văn T nêu lý do cần tiền để thực hiện gấp dự án như: thanh toán tiền thuê đất đợt 1, đợt 2; chi phí khảo sát dự án; thiết kế bản vẽ tỷ lệ 1/2000, 1/500; xin quyết định chủ trương đầu tư; xin cấp giấy phép xây dựng, để nhiều lần hỏi thúc ông Yap Wee Chong chuyển tiền. Nhằm làm cho ông Yap Wee Chong tin tưởng rằng dự án đã được phê duyệt, Võ Văn T đã chuẩn bị các tài liệu, công văn giả, như: giấy nộp tiền sử dụng đất vào Kho bạc Nhà nước huyện Tân Phú (số tiền 8.286.899.264 đồng); giấy ủy nhiệm chi ngày 07/08/2018 do công ty Quang Long nộp số tiền 9.573.600.000 đồng vào Kho bạc nhà nước tỉnh Đồng Nai để ký quỹ thực hiện dự án trang trại nuôi Yến tại xã Nam Cát Tiên; văn bản số 6149/UBND-ĐT ngày 20/08/2018 do Phó Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai ký về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án trang trại nuôi yến công nghệ cao xuất khẩu tại xã Nam Cát Tiên. Sau đó, Thảo dùng điện thoại di động (số thuê bao 0918.888386 do Võ Văn T đăng ký sử dụng), chụp hình các tài liệu, văn bản giả vừa nêu, dùng ứng dụng tài khoản Viber có tên hiển thị là Võ Văn T, gửi cho ông Lê Song Tùng (trợ lý của ông Yap Wee Chong). Ông Lê Song Tùng không biết các tài liệu, văn bản này là giả, nên đã chuyển lại cho ông Yap Wee Chong xem. Vì tin rằng các tài liệu, văn bản này là thật và tin tưởng Võ Văn T đã xin được quyết định cho đầu tư dự án trang trại nuôi chim Yến tại xã Nam Cát Tiên, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, nên từ ngày 31/01/2018 đến ngày 03/10/2018, ông Yap Wee Chong đã nhiều lần chuyển tiền cho Võ Văn T, cụ thể như sau:

-Lần thứ nhất: vào ngày 31/01/2018, ông Yap Wee Chong chuyển số tiền 1.820.000.000 đồng vào tài khoản số 1080.0029.8382 của công ty Quang Long. Cùng ngày, Võ Văn T đã ký séc số AA0024295, giao cho nhân viên kế toán Mai Khánh Ngọc ghi nội dung, số tiền vào tờ séc và đến Ngân hàng Đại chúng - Chi nhánh Gia Định rút 1.555.000.000 đồng tiền mặt và ký hai ủy nhiệm chi (không

số) chuyển khoản 100.000.000 đồng cho công ty Cường Hưng Thịnh - Hải Phòng và chuyển khoản 100.000.000 đồng cho công ty Tường Vy - Sóc Trăng, để thanh toán phí vận chuyển thép từ Hải Phòng vào Sóc Trăng phục vụ dự án xây dựng nhà máy Nhiệt điện Long Phú 1 tại tỉnh Sóc Trăng. Đồng thời Võ Văn T yêu cầu Đào Quốc Khánh ký ủy nhiệm chi, chuyển khoản số tiền 65.464.742 đồng cho công ty Đại Quang Minh - Thành phố Hồ Chí Minh để thanh toán phí dịch vụ bảo vệ;

-Lần thứ hai: vào ngày 20/03/2018, ông Yap Wee Chong chuyển số tiền 6.120.000.000 đồng vào tài khoản số 1060.0046.3066 của công ty Manna Việt Nam. Cùng ngày, Võ Văn T ký ủy nhiệm chi (không số) chuyển khoản số tiền này vào tài khoản của công ty Quang Long, đồng thời ký séc số AA0025507, giao cho nhân viên kế toán Đặng Tuấn Khoa đến ngân hàng Đại Chúng - chi nhánh Gia Định, rút 6.120.000.000 đồng tiền mặt mang về giao cho Võ Văn T tiêu xài hết vào mục đích cá nhân (Võ Văn T không cung cấp được chứng từ tài liệu để chứng minh việc sử dụng số tiền nói trên).

-Lần thứ ba: vào ngày 23/03/2018, ông Yap Wee Chong chuyển số tiền 2.500.000.000 đồng vào tài khoản của công ty Manna Việt Nam. Cùng ngày, Võ Văn T ký ba giấy ủy nhiệm chi (không số) chuyển hết số tiền nói đến tài khoản của công ty Quang Long (với lý do: thanh toán phí khảo sát địa hình là 250.000.000 đồng, phí tạm ứng là 1.590.000.000 đồng, phí quy hoạch 1/2000 là 660.000.000 đồng). Vào cùng ngày, Võ Văn T ký séc số AA 0025509, giao cho nhân viên kế toán Đặng Tuấn Khoa đến ngân hàng Đại chúng - chi nhánh Gia Định, rút 2.000.000.000 đồng tiền mặt, mang về giao cho Võ Văn T sử dụng vào mục đích cá nhân. Đến ngày 26/03/2018, Võ Văn T ký ba giấy ủy nhiệm chi (không số), chuyển 100.000.000 đồng tiền cọc hợp đồng mua bán với công ty Auto City; chuyển 200.000.000 đồng trả nợ cho ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng - chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh do công ty Quang Long vay trước đó; chuyển khoản 100.000.000 đồng cho công ty Cường Hưng Thịnh - Hải Phòng để thanh toán phí vận chuyển do công ty Quang Long thuê vận chuyển trước đó. Mặt khác, Võ Văn T yêu cầu Đào Quốc Khánh ký séc số AA 0025511 và giao cho nhân viên văn phòng Hoàng Thị Tuyết đến ngân hàng Đại Chúng - chi nhánh Gia Định, rút 100.000.000 đồng tiền mặt, mang về giao cho Võ Văn T sử dụng vào mục đích cá nhân;

-Lần thứ tư: Ngày 21/5/2018, ông Yap Wee Chong chuyển 870.000.000 đồng vào tài khoản Công ty Manna Việt Nam. Cùng ngày Thảo tự ký SEC số AA 0027891 giao cho nhân viên kế toán Đặng Tuấn Khoa đến Ngân hàng Đại

Chúng - Chi nhánh Gia Định rút 870.000.000 đồng tiền mặt mang về giao cho Võ Văn T sử dụng vào mục đích cá nhân.

-Lần thứ năm: vào ngày 06/06/2018, ông Yap Wee Chong chuyển số tiền 5.244.092.000 đồng vào tài khoản của công ty Manna Việt Nam. Cùng ngày, Võ Văn T ký giấy rút tiền (không số) kèm theo giấy giới thiệu, giao cho nhân viên kế toán Đặng Tuấn Khoa đến ngân hàng Đại Chúng - chi nhánh Gia Định, rút số tiền 5.240.000.000 đồng, mang về giao cho Võ Văn T sử dụng vào mục đích cá nhân;

-Lần thứ sáu: vào ngày 21/06/2018, ông Yap Wee Chong chuyển số tiền 532.500.000 đồng vào tài khoản của công ty Manna Việt Nam. Ngày 22/06/2018, Võ Văn T ký séc số AA0027893, giao cho nhân viên kế toán Đặng Tuấn Khoa đến ngân hàng Đại Chúng - chi nhánh Gia Định, rút số tiền 490.000.000 đồng. Đến ngày 10/07/2018, Võ Văn T tiếp tục ký séc số AA0027895, giao cho Đặng Tuấn Khoa rút số tiền 49.000.000 đồng; tất cả số tiền này, Đặng Tuấn Khoa mang về giao cho Võ Văn T sử dụng vào mục đích cá nhân;

-Lần thứ bảy: vào ngày 26/07/2018, ông Yap Wee Chong chuyển số tiền 1.000.000.000 đồng vào tài khoản của công ty Manna Việt Nam. Cùng ngày, Võ Văn T ký giấy rút tiền (không số), giao cho nhân viên kế toán Đặng Tuấn Khoa đến ngân hàng Đại Chúng - chi nhánh Gia Định, rút 1.000.000.000 đồng, mang về giao cho Võ Văn T sử dụng vào mục đích cá nhân;

-Lần thứ tám: vào ngày 27/07/2018, ông Yap Wee Chong chuyển số tiền 2.000.000.000 đồng vào tài khoản của công ty Manna Việt Nam. Cùng ngày, Võ Văn T ký ủy nhiệm chi (không số) để chuyển khoản số tiền 1.200.000.000 đồng vào tài khoản công ty Quang Long, rồi sau đó tiếp tục ký ủy nhiệm chi (không số) chuyển khoản 1.200.000.000 đồng cho ông Trần Việt Hưng - Tân Phong, Biên Hòa, Đồng Nai để trả tiền mua thửa đất số 168 tại xã Nam Cát Tiên. Đồng thời, Võ Văn T ký giấy rút tiền (không số), giao cho nhân viên kế toán Đặng Tuấn Khoa đến ngân hàng Đại Chúng - chi nhánh Gia Định, rút số tiền 800.000.000 đồng, mang về giao cho Võ Văn T sử dụng vào mục đích cá nhân;

-Lần thứ chín: vào ngày 06/08/2018, ông Yap Wee Chong chuyển số 2.000.000.000 đồng vào tài khoản của công ty Manna Việt Nam. Cùng ngày, Võ Văn T ký giấy rút tiền, giao cho nhân viên kế toán Đặng Tuấn Khoa đến ngân hàng Đại Chúng - chi nhánh Gia Định, rút 2.000.000.000 đồng, mang về giao cho Võ Văn T sử dụng vào mục đích cá nhân;

-Lần thứ 10: vào ngày 3/10/2018, ông Yap Wee Chong chuyển số tiền 99.000.000 đồng vào tài khoản của công ty Manna Việt Nam. Cùng ngày, Võ

Văn T ký giấy rút tiền (không số), giao cho nhân viên kế toán Đặng Tuấn Khoa đến ngân hàng Đại Chúng - chi nhánh Gia Định, rút 100.000.000 đồng, mang về giao cho Võ Văn T sử dụng vào mục đích cá nhân.

Như vậy, Võ Văn T đã sử dụng các giấy nộp tiền và văn bản giả, thể hiện việc UBND tỉnh Đồng Nai đã cho phép thực hiện dự án trang trại nuôi chim Yến, để cho ông Yap Wee Chong tin tưởng và chuyển tiền thực hiện dự án, nhưng trong thực tế, UBND tỉnh Đồng Nai đã nhiều lần trả lời và xác định rằng *“...vị trí mục tiêu của dự án không phù hợp quy hoạch, hồ sơ dự án của Công ty Quang Long chưa đảm bảo năng lực tài chính và phương án huy động vốn để thực hiện dự án...”*. Ông Yap Wee Chong thực hiện việc chuyển tiền vào tài khoản của công ty Quang Long và công ty Manna. Sau khi tiền chuyển vào tài khoản, Võ Văn T đã ký séc và giấy rút tiền, giao cho nhân viên đi rút tiền mặt, tổng số tiền đã rút là 20.219.000.000 đồng; Võ Văn T ký ủy nhiệm chi để chuyển khoản giải quyết việc riêng là 1.800.000.000 đồng, trong đó có việc chuyển khoản trả tiền mua thửa đất số 168, là 1.200.000.000 đồng. Bên cạnh đó, Võ Văn T yêu cầu Đào Quốc Khánh ký ủy nhiệm chi, số tiền là 65.464.742 đồng, để thanh toán phí dịch vụ và ký giấy rút tiền mặt với số tiền là 100.000.000 đồng; số tiền mặt do nhân viên rút về, tất cả đều giao cho Võ Văn T sử dụng vào mục đích cá nhân (không có hóa đơn chứng từ để chứng minh).

Do thấy có nhiều điều bất thường, việc thực hiện dự án và thực tế tiến độ công việc không đạt hiệu quả, không phù hợp số tiền đã đầu tư, ông Yap Wee Chong đã yêu cầu Võ Văn T cung cấp bản chính của các tài liệu, chứng từ nói trên và yêu cầu bàn giao các thửa đất đã mua để làm dự án trang trại nuôi Yến, đồng thời trả lại số tiền đã chuyển, nhưng Võ Văn T lẩn tránh; mặt khác, Võ Văn T giải tán nhân viên, đóng cửa trụ sở công ty Quang Long.

Trong thời gian nộp hồ sơ và chờ xin được sự đồng ý về chủ trương đầu tư, để tạo lòng tin đối với ông Yap Wee Chong (về dự án nuôi chim Yến đang được xúc tiến thực hiện), từ ngày 09/04/2018 đến ngày 24/08/2018, Võ Văn T sử dụng số tiền mà ông Yap Wee Chong chuyển đến, để mua 09 thửa đất, gồm các thửa sau đây: thửa đất số 69, 79, 106, 107, 108, 123, 124, 138, 168 cùng tờ bản đồ số 4 tại xã Nam Cát Tiên, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, tổng diện tích là 91.707 m², tổng số tiền mua là 6.840.000.000 đồng (của các ông, bà: Trần Thị Mộng Đào, Nguyễn Thị Vĩnh, Trang Văn Lòng và Trần Việt Hưng). Nhưng tổng số tiền ghi tại các hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất, chỉ là 260.000.000 đồng; hiện nay, Chi cục Thuế Tân Phú đã ra thông báo về tổng số tiền thuế thu nhập cá nhân phải nộp là 20.213.400 đồng. Tổng số tiền thực tế để mua các thửa đất này, là 6.840.000.000 đồng. Như vậy, số tiền thuế thu nhập cá nhân phải nộp là

136.800.000 đồng. Vì vậy, số tiền thuế chênh lệch mà các ông, bà Trần Thị Mộng Đào, Nguyễn Thị Vĩnh, Trang Văn Lòng và Trần Việt Hưng phải nộp bổ sung vào Ngân sách Nhà nước, là $136.800.000 \text{ đồng} - 20.213.400 \text{ đồng} = 116.586.600 \text{ đồng}$. Sau khi mua đất xong, Võ Văn T làm hồ sơ chuyển nhượng và giao cho Đào Quốc Khánh - Giám đốc công ty Quang Long, đứng tên tại các giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, gồm có các giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang số: BE: 873371; BE: 873372; BE: 873363; BE: 873364; BE: 873365; CA: 975459; CD: 534148; C: 675756; CP: 255284. Sau đó, Võ Văn T chuyển nhượng tất cả 09 thửa đất nói trên cho người khác, tổng giá tiền là 8.370.000.000 đồng, lãi được 1.530.000.000 đồng. Tuy nhiên, tổng số tiền ghi trên các hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất chỉ ghi là 5.300.000.000 đồng, mà trong đó, giá mua-bán hai thửa đất số 69 và 123 là 4.000.000.000 đồng. Nhưng vì hai thửa đất này chưa làm thủ tục sang tên, nên chưa phát sinh nghĩa vụ thuế. Đối với các thửa đất số 79, 106, 107, 108, 124, 138, 168 có tổng giá trị ghi trong hợp đồng là 1.300.000.000 đồng, Chi cục Thuế huyện Tân Phú ra thông báo xác định rằng tổng số tiền thuế thu nhập cá nhân phải nộp là 27.939.960 đồng. Trong thực tế, số tiền mua-bán các thửa đất này, là 4.370.000.000 đồng, tổng số tiền thuế thu nhập cá nhân phải nộp là 87.400.000 đồng. Như vậy, số tiền chênh lệch cần phải nộp bổ sung vào Ngân sách Nhà Nước, là $(87.400.000 \text{ đồng} - 27.939.960 \text{ đồng}) = 59.460.040 \text{ đồng}$.

Hành vi của các ông, bà Trần Thị Mộng Đào, Nguyễn Thị Vĩnh, Trang Văn Lòng, Trần Việt Hưng và Võ Văn T có dấu hiệu của tội “Trốn thuế” theo Điều 200 của Bộ luật Hình sự năm 2015, nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự (vì số tiền thuế Nhà nước bị thất thu dưới 100.000.000 đồng), Cơ quan CSĐT(CSKT) đã gửi công văn, đề nghị Chi cục Thuế khu vực Tân Phú - Định Quán xác định chính xác số tiền thuế thu nhập cá nhân của từng người liên quan và thực hiện việc xử phạt vi phạm hành chính, truy thu thuế đối với họ.

Tổng số tiền thu được do bán đất như đã nêu ở phần trên, Võ Văn T dùng hết vào mục đích cá nhân (không có chứng từ tài liệu để chứng minh), mà trong đó, 07 thửa đất đã làm thủ tục chuyển nhượng và đã sang tên cho người mua; riêng hai thửa đất số 69 và số 123, mặc dù đã ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất đã được Văn phòng Công chứng Thống Nhất, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai chứng thực vào ngày 19/09/2018, nhưng vì chưa làm tờ khai và thủ tục sang tên, nên hiện nay, chủ sở hữu của hai thửa đất nêu trên vẫn mang tên Đào Quốc Khánh. Cơ quan điều tra đã có văn bản gửi đến Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, đề nghị ngăn chặn giao dịch đối với các thửa đất này.

Trong quá trình điều tra vừa qua, Võ Văn T không thừa nhận hành vi sử dụng tài liệu giả của UBND tỉnh Đồng Nai và các chứng từ ủy nhiệm chi, giấy nộp tiền giả, để gửi cho ông Yap Wee Chong nhằm mục đích lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Tuy nhiên, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án, thì có đủ căn cứ xác định rằng Võ Văn T đã thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Vật chứng thu giữ:

-01 giấy chứng minh nhân dân (CMND) số 201.409692, mang tên Võ Văn T;

-01 thẻ Vingroup, số 8888.3002.1661.7317, mang tên Nguyễn Thị Phương (đã giao trả cho chủ sở hữu);

-01 thẻ VISA Sacombank số 4221.5109.2863.8587; 01 thẻ VPBank số 5243.9468.7916.8037; 01 thẻ VPBank số 5213.7788.9243.6414; 01 thẻ màu vàng đồng Sacombank không số; 01 thẻ Visa TechcomBank số 4221.4986.7906.5426 đều mang tên Võ Văn T;

-01 hợp đồng cầm cố tài sản (đã giao trả chủ sở hữu);

-01 passport, 01 CMND tên Nguyễn Thị Phương; 01 thẻ VisaVietcombank; 01 Visa Tekcombank; 01 thẻ Ngân hàng BIDV; 01 thẻ Ngân hàng Eximbank; 01 thẻ Ngân hàng Agribank; 01 thẻ Ngân hàng MB; 01 USB hiệu Kingston; 01 bản tên Võ Văn T (đã giao trả chủ sở hữu);

-01 dấu mộc tròn khắc tên “công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng kỹ thuật cao Quang Long”; 01 dấu chức danh “Tổng giám đốc”; 01 dấu chức danh “Chủ tịch hội đồng quản trị”; 01 dấu khắc tên “Võ Văn T”;

-01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone X vỏ máy màu đen (mặt sau bị bể), số Imel 359403084310377, trong điện thoại có sim số 0967699996 (đã giao trả chủ sở hữu);

-01 thùng CPU hiệu LG, vỏ thùng màu đen, mặt trước có viền màu đỏ, kích thước khoảng 18 x 40 x 40 cm, đã cũ, không có mã số máy;

-01 thùng máy tính hiệu Asus QuieTrack, vỏ thùng màu đen, kích thước khoảng 18 x 35 x 45 cm, mặt trước có Logo in dòng chữ COOLER MASTER, đã cũ không thể hiện mã số máy;

-01 thùng máy tính nhãn hiệu DELL, vỏ thùng màu đen, mặt trước màu trắng, kích thước khoảng 18 x 40 x 45 cm, mặt sau có dãy mã số 27JVJM1;

-01 bản sao hợp đồng thuê văn phòng ngày 22/04/2019; 01 bản sao biên bản bàn giao nhà ngày 17/04/2019; 01 công văn thu hồi nhà ngày 19/6/2019; 01 bản sao văn bản số 6149/UBND-ĐT ngày 20/08/2018 của UBND tỉnh Đồng Nai; 01 bản sao văn bản số 407/UBND-ĐT ngày 13/01/2017 của UBND tỉnh Đồng Nai; 01 bản sao quyết

định số 24/2018/QĐ-UBND ngày 13/01/2017 của UBND tỉnh Đồng Nai; 01 bản sao quyết định số 29/2018/UBND ngày 07/05/2018 của UBND tỉnh Đồng Nai;

-Hồ sơ xin quyết định chủ trương đầu tư, ghi ngày 27/8/2018, 01 tập đóng thành cuốn bìa màu vàng;

-Hợp đồng hợp tác đầu tư số 01-HTĐT/2018 giữa Yap Wee Chong với Võ Văn T;

-Biên bản thỏa thuận giữa ông Yap Wee Chong với Võ Văn T ngày 17/08/2018;

-Biên bản thỏa thuận giữa ông Lê Song Tùng với Võ Văn T ngày 06/02/2018;

-Biên bản họp tại công ty Quang Long, ngày 11/06/2018;

-Văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư Trang trại nuôi Yến Công nghệ cao gửi UBND tỉnh Đồng Nai;

-Đề xuất dự án đầu tư của công ty Quang Long;

-Văn bản của công ty Quang Long gửi ông Yap Wee Chong, ghi ngày 02/05/2018, bằng tiếng Anh, do Võ Văn T ký tên đóng dấu;

-Phụ lục 1 hợp tác đầu tư, dự án trang trại nuôi yến và du lịch sinh thái;

-Hợp đồng hợp tác đầu tư (bản cũ);

-Văn bản của ông Yap Wee Chong gửi Lê Song Tùng, Nguyễn Thị Phương, Đào Quốc Khánh, Võ Văn T, ghi ngày 6/12/2018;

-Văn bản của ông Lê Song Tùng gửi công ty Manna, Võ Văn T, Yap Wee Chong, ghi ngày 23/11/2018;

-Văn bản của ông Yap Wee Chong gửi ông Lê Song Tùng, Nguyễn Thị Phương, Đào Quốc Khánh, Võ Văn T, ghi ngày 04/12/2018;

-Văn bản của ông Yap Wee Chong gửi cho ông Lê Song Tùng, công ty Manna và Võ Văn T, ghi ngày 24/11/2018;

-Văn bản số 27/CV-QL, ngày 27/08/2018 của công ty Quang Long gửi UBND tỉnh Đồng Nai và Sở Kế hoạch Đầu tư tỉnh Đồng Nai;

-Phụ lục 01, số 01/PL-2018/QL-GEC, nội dung “Công ty Quang Long giao thầu cho công ty Geotop Việt Nam”;

-Hợp đồng tư vấn khảo sát, số 01/HĐĐT-2018/QL-GEO, chủ đầu tư là công ty Quang Long, dự án nuôi Yến tại Tân Phú giao cho Công ty Geotop Việt Nam;

-Hợp đồng tư vấn xây dựng, số 03/HĐĐT-2018/QL-NB, chủ đầu tư là công ty Quang Long, dự án nuôi Yến tại Tân Phú giao cho công ty xây dựng Nguyên Bảo;

-Hợp đồng tư vấn xây dựng, số 02/HĐĐT-2018/QL-NB, chủ đầu tư là công ty Quang Long, dự án nuôi Yến tại Tân Phú giao cho công ty Xây dựng Nguyên Bảo;

-Hợp đồng đo đạc dịch vụ, số 3423/HĐTC.VPĐKĐĐ ngày 21/8/2018. công ty Quang Long ký với văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai;

-Biên bản thanh lý hợp đồng, số 2500/TLHĐTC.VPĐK ngày 21/8/2018;

-Hợp đồng kinh tế số 1708/HĐKT-QL/2018 ngày 17/8/2018 thi công mô hình kiến trúc;

-Hợp đồng tư vấn thiết kế số 01-79/2016/HĐTVTK/CQL-KTC;

- Hợp đồng chuyển nhượng cổ phần, Lê Song Tùng – Trần Thị Thùy Trang ngày 31/01/2019;

-Thư yêu cầu của Lê Song Tùng gửi Trần Thị Phương ghi ngày 15/02/2019;

-Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất tài sản gắn liền trên đất, Đoàn Ngọc Yến chuyển nhượng cho Đào Quốc Khánh ngày 22/3/2018;

-Hợp đồng tư vấn xây dựng, số 171-2017/CTy-IDCo, chủ đầu tư là công ty Quang Long giao thầu cho công ty thiết kế Công nghiệp và dân dụng;

-Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất tài sản gắn liền trên đất, số 02/HĐKT-QL/2018 do Nguyễn Thanh Tùng + Trần Thị Mộng Đào chuyển nhượng cho Đào Quốc Khánh ngày 22/03/2018;

- Hợp đồng khoán việc .../2017-HĐKV, Đào quốc Khánh - Quang Long khoán việc cho Trần Văn Thuận – công ty Xuyên Việt;

-Hợp đồng tư vấn khảo sát, số 05/QL-ĐT2018, chủ đầu tư là công ty Quang Long, dự án cụm Công nghiệp Phú Thanh, giao cho Công ty Geotop Việt Nam;

-Văn bản số 1350/SKHĐT-KTN, ngày 17/4/2018, của Sở Kế hoạch Đầu tư gửi các sở ngành xin ý kiến;

-Biên bản khảo sát địa điểm dự án nuôi Yến, của Sở Kế hoạch Đầu tư, 04/5/2018;

-Văn bản số 1291/UBND-KT, ngày 25/6/2018, của UBND huyện Tân Phú về điều chỉnh quy hoạch;

-Văn bản số 6332/UBND-CNN, ngày 19/6/2018, của UBND tỉnh Đồng Nai;

-Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất tài sản gắn liền trên đất, số/HĐKT-QL/2018 do Huỳnh Tấn Lực + Nguyễn Thị Ngọc Dung chuyển nhượng cho Đào Quốc Khánh;

-Thư yêu cầu cung cấp thông tin về giấy tờ pháp lý của dự án nuôi Yến công nghệ cao tại xã Nam Cát Tiên 8/9/2018, của ông Yap Wee Chong gửi Võ Văn T.

-01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7 màu đen, số máy MN8G2ZP/A, số seri F72SGT4ZHG6W kèm theo 01 sim điện thoại có số thuê bao 0913866925 của ông Lê Song Tùng;

-01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone X màu đen, số máy MQAC2ZP/A, số seri C39VT58PJCLH kèm theo 01 sim điện thoại có số thuê bao 0918888386 của ông Võ Văn T.

Tại bản Kết luận giám định số 2842/C09B ngày 07/08/2019, Giám định viên Phân viện Khoa học Hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận như sau: phân tích dữ liệu trên điện thoại gửi giám định A1 (Lê Song Tùng), bao gồm dữ liệu hình ảnh được gửi và nhận qua ứng dụng Viber, xác định có:

+01 ảnh chụp “Giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước” không đề ngày tháng năm; người nộp thuế: công ty cổ phần đầu tư và xây dựng kỹ thuật cao Quang Long; số tiền: 8.286.899.264 đồng;

+01 ảnh chụp “Ủy nhiệm chi” đề ngày 07/8/2018; đơn vị trả tiền: công ty CP Đầu tư & Xây dựng kỹ thuật cao Quang Long; số tiền 9.573.600.000 đồng;

+03 ảnh chụp công văn của UBND tỉnh Đồng Nai số: 6149/UBND-ĐT, đề ngày 20/08/2018 về chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Trang trại nuôi Yến công nghệ cao xuất khẩu tại Nam Cát Tiên;

Tại bản Kết luận giám định bổ sung số 4206/C09B ngày 30/09/2019, Giám định viên Phân viện Khoa học Hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận như sau:

+Một (01) ảnh chụp “Giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước” không đề ngày tháng năm; người nộp thuế: công ty cổ phần đầu tư và xây dựng kỹ thuật cao Quang Long; số tiền: 8.286.899.264 đồng và hai (02) ảnh chụp công văn của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai, số 6149/UBND-ĐT, đề ngày 20/08/2018 về chấp thuận chủ trương đầu tư dự án trang trại nuôi Yến công nghệ cao xuất khẩu tại Nam Cát Tiên được gửi từ tài khoản Viber có tên hiển thị, là được tạo nên từ số thuê bao là 0918888386.

Tại công văn số 1438/TTKDHCM-KTNV ngày 09/12/2019, Trung tâm kinh doanh VNPT Thành Phố Hồ Chí Minh xác định rằng số điện thoại thuê bao 0918888386 thuộc hình thức trả sau đến ngày 05/11/2019, chủ thuê bao là Võ Văn T, sinh ngày 04/11/1979, địa chỉ: 29/9 Yên Thế, phường 2, quận Tân Bình, số CMND 201409692 cấp ngày 26/6/2008 tại Đà Nẵng.

Tại biên bản xác minh ngày 10/04/2019, Văn phòng UBND tỉnh Đồng Nai xác định: “Không ban hành văn bản số 6149/UBND-ĐT ngày 20/8/2018” và tại biên bản làm việc ngày 28/5/2019, Văn phòng công chứng Nguyễn Hồng tại số 40A Nguyễn Thái Sơn, phường 3, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xác định rằng: “Không chứng thực văn bản số 6149/UBND-ĐT của UBND tỉnh Đồng Nai vào ngày 27/08/2018”.

Tại công văn số 222/KBDN-KTNN ngày 14/4/2019 của Phó giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh Đồng Nai xác định: “Không nhận được số tiền 9.573.600.000 đồng như Ủy nhiệm chi 07/08/2018 do công ty Quang Long nộp”.

Tại công văn số 256/CV-KBTP ngày 21/6/2019, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Tân Phú xác định rằng: “Không có khoản thu nào công ty cổ phần Đầu tư và xây dựng kỹ thuật cao Quang Long; mã số thuế 0312738716 nộp tiền sử dụng đất 8.286.899.264”.

Bản cáo trạng số 2355/CT-VKS-P2 ngày 24/03/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Võ Văn T để xét xử như sau:

- Truy tố bị cáo Võ Văn T về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” và tội “*Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*” theo Điểm a Khoản 4 Điều 174 và Điểm b, c Khoản 3 Điều 341 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Về trách nhiệm hình sự: áp dụng Điểm a Khoản 4 Điều 174; Điểm c, e, g, k Khoản 1 Điều 52; Điểm b, c Khoản 3 Điều 341 và Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đề nghị xử phạt bị cáo Võ Văn T tù chung thân về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” và xử phạt từ 05 (năm) đến 07 (bảy) năm tù về tội “*Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*”; tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là tù chung thân.

- Về xử lý vật chứng:

+ Tiếp tục tạm giữ: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone X màu đen, số máy MQAC2ZP/A, số seri C39VT58PJCLH kèm theo 01 sim điện thoại có số thuê bao 0918888386 của bị can Võ Văn T để đảm bảo thi hành án;

+ Trả cho bị cáo Võ Văn T các tài sản gồm:

01 giấy CMND số 201.409692 mang tên Võ Văn T;

01 thẻ VISA Sacombank số 4221.5109.2863.8587 mang tên Võ Văn T;

01 thẻ VPBank số 5243.9468.7916.8037 mang tên Võ Văn T;

01 thẻ VPBank số 5213.7788.9243.6414 mang tên Võ Văn T;

01 thẻ màu vàng đồng Sacombank không số;

01 thẻ Visa TechcomBank số 4221.4986.7906.5426 (mang tên Võ Văn T);

01 thùng CPU hiệu LG, vỏ thùng màu đen, mặt trước có viền màu đỏ, kích thước khoảng 18 x 40 x 40cm, đã cũ không có mã số máy;

01 thùng máy tính hiệu Asus QuietTrack, vỏ thùng màu đen, kích thước khoảng 18 x 35 x 45cm, mặt trước có Logo in dòng chữ COOLER MASTER, đã cũ không thể hiện mã số máy;

01 thùng máy tính nhãn hiệu DELL, vỏ thùng màu đen, mặt trước màu trắng, kích thước khoảng 18 x 40 x 45cm, mặt sau có dây mã số 27JVJM1;

01 dấu mộc tròn khắc tên “Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng kỹ thuật cao Quang Long”;

01 dấu chức danh “Tổng giám đốc”;

01 dấu chức danh “Chủ tịch hội đồng quản trị”;

01 dấu khắc tên “Võ Văn T”;

+Trả lại cho ông Lê Song Tùng 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7 màu đen, số máy MN8G2ZP/A, số seri F72SGT4ZHG6W kèm theo 01 sim điện thoại có số thuê bao 0913866925.

-Về trách nhiệm dân sự: đề nghị buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho người bị hại 22.185.592.000 đồng.

-Về vấn đề khác: đối với thửa đất số 69 và 123 tờ bản đồ số 4 xã Nam Cát Tiên do Đào Quốc Khánh đứng tên chuyển nhượng cho ông Cao Văn Ngọc hợp pháp, việc ông Cao Văn Ngọc nhận chuyển nhượng là ngay tình, không biết tài sản trên do bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mà có. Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra có văn bản số 2114/CQĐT-PC03 ngày 24/07/2019 đề nghị Văn phòng đăng ký đất đai huyện Tân Phú tạm ngừng giao dịch đối với các thửa đất này để phục vụ điều tra. Hiện nay, vụ án đã kết thúc điều tra, ông Cao Văn Ngọc được quyền liên hệ với cơ quan Nhà Nước có thẩm quyền để thực hiện việc kê khai, đăng ký quyền sử dụng thửa đất nói trên. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo yêu cầu của ông Cao Văn Ngọc, tuyên cho đương sự được tiếp tục thực hiện việc đăng ký, kê khai quyền sử dụng đất.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 31/2022/HS-ST ngày 22/02/2022, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai đã xét xử như sau:

Tuyên bố bị cáo Võ Văn T phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” và tội “*Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*”.

Căn cứ Điểm a Khoản 4 Điều 174; Điểm c, e, g, k Khoản 1 Điều 52; Điểm b, c Khoản 3 Điều 341 và Điểm c Khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

-Xử phạt bị cáo Võ Văn T tù chung thân về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” và 05 (năm) năm tù về tội “*Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*”.

Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Võ Văn T phải chấp hành hình phạt chung là tù chung thân; thời hạn tù tính từ ngày 24/02/2020.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, về xử lý vật chứng, án phí, quyền yêu cầu thi hành án, các vấn đề khác, kiến nghị của Tòa án sơ thẩm và quyền kháng cáo vụ án theo luật định.

Vào ngày 01/03/2022, bị cáo Võ Văn T có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm vì cho rằng bản án sơ thẩm đã kết tội oan bị cáo.

Vào ngày 25/03/2022, người bị hại ông Yap Wee Chong có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm về phần dân sự, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, không công nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng hai thửa đất số 69; số 123 tờ bản đồ số 4, ấp 10, xã Nam Cát Tiên, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, ký kết giữa ông Đào Quốc Khánh và ông Cao Văn Ngọc.

Tại phiên tòa phúc thẩm, những người tham gia tố tụng trình bày ý kiến như sau:

-Bị cáo Võ Văn T không thừa nhận các hành vi phạm tội mà bản cáo trạng và bản án sơ thẩm đã quy kết. Vì vậy, bị cáo Võ Văn T cho rằng bản án sơ thẩm đã xét xử oan sai và đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét lại toàn bộ bản án sơ thẩm. Bị cáo Võ Văn T cũng thừa nhận rằng trong vụ án này, bị cáo không mời Luật sư bào chữa cho mình và cũng từ chối Luật sư do Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh cử ra để bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa hôm nay (là Luật sư Nguyễn Văn Tài). Vì vậy, bị cáo sẽ tự bào chữa tại phiên tòa.

-Người bị hại là ông Yap Wee Chong vắng mặt (đương sự có văn bản ghi ngày 26/08/2022 yêu cầu xét xử vắng mặt), vẫn giữ yêu cầu kháng cáo như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến như sau:

-Vào ngày 20/01/2018 bị cáo Võ Văn T cùng với ông Yap Wee Chong tiến hành ký Hợp đồng hợp tác đầu tư số 01-HTĐT/2018 về “Hợp tác đầu tư lập dự án trang trại nuôi Yến và khu du lịch sinh thái tại xã Nam Cát Tiên, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai”.

Mặc dù dự án nói trên không được Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai, các cơ quan có thẩm quyền khác tại tỉnh Đồng Nai chấp thuận cho triển khai, nhưng Võ Văn T đã dùng những thông tin giả, dùng tài liệu giả gửi cho người bị hại Yap Wee Chong để người này tưởng rằng dự án đã được chấp thuận, để từ đó, người bị hại gửi tiền cho Võ Văn T làm nhiều lần, tổng số tiền là 22.185.592.000 đồng. Sau khi nhận được số tiền này, Võ Văn T chiếm đoạt, sử dụng cho cá nhân bị cáo, mua 09 thửa đất tại xã Nam Cát Tiên, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

Trong số 09 thửa đất được mua bằng số tiền mà bị cáo Võ Văn T chiếm đoạt của người bị hại, thì đến nay, bị cáo Võ Văn T đã chuyển nhượng 07 thửa đất, còn lại 02 thửa đất (số 69; 123) chưa thực hiện xong thủ tục chuyển nhượng.

Như vậy, hành vi của Võ Văn T đã phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và phạm tội “Sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo Điều 174; Điều 341 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về những tội phạm này, là có căn cứ pháp luật.

Tuy nhiên, trong vụ án này, còn có thể bỏ lọt một số người phạm tội khác (là Nguyễn Thị Phương, Đào Quốc Khánh, Đặng Tuấn Khoa, Mai Khánh Ngọc), đã được Tòa án cấp sơ thẩm kiến nghị cơ quan có thẩm quyền tiếp tục xem xét.

Đối với kháng cáo của người bị hại về phần dân sự (yêu cầu không công nhận việc giao dịch chuyển nhượng thửa đất số 69; số 123 tại xã Nam Cát Tiên, huyện Tân Phú), xét thấy kháng cáo của người bị hại là có căn cứ pháp luật bởi hai thửa đất này được mua bằng số tiền bị cáo chiếm đoạt của người bị hại.

Như vậy, để việc giải quyết vụ án được toàn diện, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm hủy toàn bộ bản án sơ thẩm để điều tra, xét xử lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Bị cáo Võ Văn T bị truy tố và xét xử về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” có khung hình phạt cao nhất là tù chung thân (Điểm a Khoản 4 Điều 174 của Bộ luật Hình sự năm 2015), thuộc vào trường hợp phải có Luật sư bào chữa cho bị cáo khi xét xử.

Nhưng trong quá trình xét xử phúc thẩm, bị cáo (hoặc gia đình bị cáo) không mời Luật sư bào chữa. Vì vậy, Tòa án cấp phúc thẩm đã yêu cầu Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh chỉ định Luật sư bào chữa cho bị cáo Võ Văn T; Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh đã chỉ định Luật sư Nguyễn Văn Tài bào chữa cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm ngày hôm nay, Luật sư bào chữa Nguyễn Văn Tài có mặt. Tuy nhiên, bị cáo Võ Văn T từ chối, không đồng ý để Luật sư Nguyễn Văn Tài bào chữa cho mình và bị cáo cũng từ chối việc phải có Luật sư bào chữa cho bị cáo; bị cáo Võ Văn T xác nhận rằng bị cáo sẽ tự bào chữa tại phiên tòa phúc thẩm.

Như vậy, việc bị cáo Võ Văn T từ chối người bào chữa thuộc vào trường hợp quy định tại Điều 76; Điều 77 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 và Tòa

án cấp phúc thẩm vẫn tiến hành xét xử theo luật định. Trong trường hợp này, sẽ không có Luật sư bào chữa và bị cáo Võ Văn T sẽ phải tự bào chữa cho mình.

[1.2] Về việc đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao đề nghị hủy toàn bộ bản án sơ thẩm để xem xét trách nhiệm hình sự của một số người khác:

Vào ngày 24/03/2021, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai ra bản cáo trạng số 2355/CT-VKS-P2 truy tố Võ Văn T về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” và tội “*Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*”.

Sau khi thụ lý vụ án, vào ngày 21/12/2021, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai ra quyết định số 28/2021/HSST-QĐ trả hồ sơ để điều tra bổ sung, làm rõ trách nhiệm của các ông (bà) Nguyễn Thị Phương, Đào Quốc Khánh, Mai Khánh Ngọc và Đặng Tuấn Khoa (xem xét những người này có phải là đồng phạm giúp sức cho Võ Văn T hay không) và xem xét, làm rõ một số việc khác.

Tuy nhiên, sau khi nhận được hồ sơ, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và chỉ truy tố một mình Võ Văn T (cho rằng không đủ căn cứ pháp luật để xác định các ông (bà) Nguyễn Thị Phương, Đào Quốc Khánh, Mai Khánh Ngọc và Đặng Tuấn Khoa là đồng phạm giúp sức cho Võ Văn T), gửi trả hồ sơ cho Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử theo văn bản số 56/VKS-P2 ngày 14/01/2022.

Với những tình tiết như trên, việc Tòa án cấp sơ thẩm tiếp tục xét xử vụ án và vẫn tiếp tục kiến nghị, xem xét về trách nhiệm của các ông (bà) Nguyễn Thị Phương, Đào Quốc Khánh, Mai Khánh Ngọc và Đặng Tuấn Khoa, là đúng pháp luật. Trong trường hợp sau này, các cơ quan tiến hành tố tụng có thẩm quyền thu thập đầy đủ chứng cứ, thì sau đó, vẫn có thể xem xét trách nhiệm hình sự của họ bằng vụ án khác, mà không bắt buộc phải hủy bản án sơ thẩm này theo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh nêu ra tại phiên tòa hôm nay.

[2] Về nội dung giải quyết vụ án:

[2.1] Vào ngày 20/01/2018 bị cáo Võ Văn T cùng với ông Yap Wee Chong ký kết hợp đồng hợp tác đầu tư số 01-HTĐT/2018 về việc “Hợp tác đầu tư lập dự án trang trại nuôi Yến và khu du lịch sinh thái tại xã Nam Cát Tiên, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai”.

Sau đó, nhằm để thuận tiện trong việc nhận tiền do ông Yap Wee Chong gửi và để tạo lòng tin, Võ Văn T thành lập công ty cổ phần sinh thái Manna Việt Nam (gọi tắt là công ty Manna, trụ sở chính tại khu 7, thị trấn Tân Phú, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai), do bà Nguyễn Thị Phương (là người vợ của Võ Văn T) đứng tên là đại diện theo pháp luật, kiêm Chủ tịch hội đồng quản trị, kiêm

Giám đốc và là chủ tài khoản 1060.0046.3066 của công ty Manna mở tại ngân hàng Đại Chúng (PVcom bank) - chi nhánh Gia Định, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2.2] Sau khi ký kết hợp đồng hợp tác nói trên, Võ Văn T đã liên hệ với Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai và các cơ quan có thẩm quyền tại tỉnh Đồng Nai để thực hiện các thủ tục nhằm triển khai dự án đã ký kết với ông Yap Wee Chong.

Sau khi xem xét, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai và Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai ra văn bản số 5990/UBND-CNN ngày 11/06/2018, trả lời rằng Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai không chấp thuận chủ trương đầu tư theo đề nghị của Võ Văn T và không đồng ý cấp giấy phép triển khai dự án trang trại nuôi chim Yến tại xã Nam Cát Tiên, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

Mặc dù đã biết được dự án “Hợp tác đầu tư lập dự án trang trại nuôi Yến và khu du lịch sinh thái tại xã Nam Cát Tiên, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai” không được phê duyệt cho triển khai và thực hiện, nhưng bị cáo Võ Văn T vẫn tổ chức cuộc họp về việc chuyển giao công ty Quang Long cho Manna để tạo sự tin tưởng của ông Yap Wee Chong. Trong khi chưa hết thời gian của giai đoạn 1 thực hiện dự án, Võ Văn T đã yêu cầu ông Yap Wee Chong chuyển số tiền 17.086.592.000 đồng và chiếm đoạt số tiền này.

Sau khi nhận được tiền, Võ Văn T dùng để trả nợ và trả tiền nhận chuyển nhượng một số thửa đất, giao cho Đào Quốc Khánh đứng tên chủ sử dụng đất. Trong thời gian sau đó, đến tháng 08/2018, Võ Văn T sử dụng các loại giấy tờ, gồm có: giấy nộp tiền sử dụng đất vào Kho bạc Nhà nước huyện Tân Phú; ủy nhiệm chi và văn bản số 6149/UBND-ĐT ngày 20/08/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc “Chấp thuận chủ trương đầu tư dự án trang trại nuôi Yến công nghệ cao tại Nam Cát Tiên”, đây là những tài liệu giả, rồi gửi qua điện thoại cho ông Lê Song Tùng (trợ lý của ông Yap Wee Chong), để người trợ lý này gửi cho ông Yap Wee Chong. Vì tin tưởng các tài liệu này là thông tin thật, tin rằng dự án đầu tư đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai chấp thuận, nên ông Yap Wee Chong tiếp tục chuyển số tiền 5.099.000.000 đồng cho Võ Văn T.

Như vậy, vì tin rằng Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai đã chấp thuận dự án đầu tư (theo hợp đồng ký kết với Võ Văn T), từ tháng 01/2018 cho đến tháng 10/2018, ông Yap Wee Chong đã 10 lần chuyển tiền cho Võ Văn T bằng cách thức như sau: chuyển qua tài khoản của công ty Quang Long (do Đào Quốc Khánh làm chủ tài khoản) một lần là 1.820.000.000 đồng; chuyển qua tài khoản của công ty Manna chín lần, tổng số là 20.365.592.000 đồng. Sau khi nhận được tiền, Võ Văn T dùng vào việc tiêu xài cá nhân, trả nợ và mua đất (giao cho Đào Quốc Khánh đứng tên) rồi sau đó bán lại cho người khác để lấy tiền.

[2.3] Với những chứng cứ và tình tiết của vụ án phân tích nói trên, Tòa án có đủ căn cứ kết luận rằng Võ Văn T đã phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” và phạm tội “*Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*” theo Điểm a Khoản 4 Điều 174 và Điểm b, c Khoản 3 Điều 341 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng; bị cáo là người có nhân thân xấu, cần xử phạt đúng mức theo luật định.

Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo phạm tội trong trường hợp có những tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điểm c, e, g, k Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Trong quá trình giải quyết vụ án, bị cáo Võ Văn T không thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không ăn năn, hối cải về tội phạm do mình gây ra nên không được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[2.4] Như vậy, việc Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Võ Văn T về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” và tội “*Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*” theo Điểm a Khoản 4 Điều 174 và Điểm b, c Khoản 3 Điều 341 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và xử phạt bị cáo hình phạt tù chung thân cho cả hai tội, là đúng pháp luật.

Bị cáo Võ Văn T kháng cáo không có căn cứ pháp luật, Tòa án cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[2.5] Xét về kháng cáo của người bị hại Yap Wee Chong:

Người bị hại Yap Wee Chong kháng cáo, yêu cầu xem xét lại quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm về thửa đất số 69 và thửa đất số 123, tờ bản đồ số 4 tại xã Nam Cát Tiên, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

Xét thấy từ ngày 09/04/2018 đến ngày 24/08/2018, Võ Văn T đã sử dụng số tiền chiếm đoạt của ông Yap Wee Chong, để mua 09 thửa đất, gồm các thửa số 69, 79, 106, 107, 108, 123, 124, 138, 168 cùng tờ bản đồ số 4 tại xã Nam Cát Tiên, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, có tổng diện tích là 91.707 m², của các ông (bà) Trần Thị Mộng Đào, Nguyễn Thị Vĩnh, Trang Văn Lòng và Trần Việt Hưng.

Sau khi mua đất, Võ Văn T giao cho Đào Quốc Khánh, Giám đốc công ty Quang Long, đứng tên tại các giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (gồm có: BE: 873371; BE: 873372; BE: 873363; BE: 873364; BE: 873365; CA: 975459; CD: 534148; C: 675756; CP: 255284). Sau đó, Võ Văn T chuyển nhượng tất cả 09 thửa đất; số tiền thu được do bán đất, Võ Văn T dùng hết vào mục đích cá nhân.

Về tình trạng pháp lý, 07 thửa đất đã làm thủ tục chuyển nhượng, sang tên người mua. Chỉ còn lại 02 thửa đất số 69 và số 123, mặc dù đã ký hợp đồng

chuyển nhượng quyền sử dụng đất (đã được Văn phòng Công chứng Thống Nhất, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai chứng thực ngày 19/09/2018) nhưng chưa làm tờ khai và thủ tục sang tên người mua. Trong quá trình giải quyết vụ án, Cơ quan điều tra đã có văn bản gửi Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất huyện Tân Phú để ngăn chặn giao dịch đối với các thửa đất này.

Như vậy, có đủ căn cứ pháp lý xác định rằng hai thửa đất số 69; số 123 cùng tờ bản đồ số 4, địa chỉ tại xã Nam Cát Tiên, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, là tài sản hình thành từ số tiền mà Võ Văn T đã lừa đảo người bị hại để chiếm đoạt, là tài sản hình thành từ hành vi phạm tội của bị cáo. Trong trường hợp đó, việc Tòa án cấp sơ thẩm công nhận cho ông Cao Văn Ngọc được quyền xác lập quyền sử dụng đối với hai thửa đất nói trên, dựa trên cơ sở hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất với ông Đào Quốc Khánh, là không có căn cứ pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 330; Điều 345; Điều 355; Điều 357 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015;

1/Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Văn T; giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình sự, như sau:

-Tuyên bố bị cáo Võ Văn T phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” và phạm tội “*Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*”.

Căn cứ Điểm a Khoản 4 Điều 174; Điểm c, e, g, k Khoản 1 Điều 52; Điểm b, c Khoản 3 Điều 341 và Điểm c Khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Võ Văn T tù chung thân về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” và 05 (năm) năm tù về tội “*Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*”.

Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo Võ Văn T phải chấp hành hình phạt chung là tù chung thân; thời hạn tù tính từ ngày 24/02/2020.

Tiếp tục giam bị cáo để bảo đảm việc thi hành án.

2/Chấp nhận kháng cáo của người bị hại; hủy bản án sơ thẩm về phần giải quyết về hai thửa đất số 69; số 123 tờ bản đồ số 4, tọa lạc tại ấp 10, xã Nam Cát Tiên, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

Giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử lại vụ án theo thủ tục sơ thẩm về phần giải quyết về hai thửa đất số 69; số 123 tờ bản đồ số 4, tọa lạc tại ấp 10, xã Nam Cát Tiên, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

3/Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4/Về án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Võ Văn T phải chịu 200.000 đồng.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Công an tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Cục THADS tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo,
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thanh Tùng